

Số: 98/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 11 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị N** - Sinh năm: 1983; địa chỉ: Ấp G, xã N, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp G, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre).

- *Bị đơn*: Ông **Đỗ Ngọc G** - Sinh năm: 1978; địa chỉ: Ấp G, xã N, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp G, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre).

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N với ông Đỗ Ngọc G.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị N và ông Đỗ Ngọc G thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) *Về con chung*:

Ông Đỗ Ngọc G được quyền tiếp tục, trực tiếp nuôi hai người con chung giữa ông với bà Nguyễn Thị N là: Đỗ Trọng T - Sinh ngày 10/3/2012 và Đỗ Minh T1 - Sinh ngày 30/3/2019 (hai người con hiện đang sống chung với ông G) cho đến khi các người con này đủ mười tám tuổi. Bà Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con do ông G không yêu cầu.

Bà Nguyễn Thị N có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở bà thực hiện quyền này. Trường hợp bà N lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì ông Giàu C quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà N.

Vì lợi ích của con chung, bà N, ông G hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3) *Về tài sản*: Bà N, ông G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

2.4) *Về nợ chung*: Bà N, ông G trình bày là không có nên không xem xét, giải quyết.

2.5) *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Nguyễn Thị N tự nguyện nhận chịu 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà N đã nộp là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002448 ngày 03/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; hoàn trả lại cho bà N số tiền chênh lệch là 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- T.H.A.D.S tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GD, KT, TT và T.H.A-TAND tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Thành Thới;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên

